

Số: 08/NQ-HĐND

Bắc Thanh Miện, ngày 04 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân
xã Bắc Thanh Miện khoá I, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THANH MIỆN
KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015; Văn bản hợp nhất số 33/VBHN-VPQH ngày 02/8/2023 của Văn phòng Quốc hội về Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

Căn cứ Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025;

Xét Tờ trình số 03/TTr-HĐND ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân xã về việc Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Bắc Thanh Miện khoá I, nhiệm kỳ 2021 - 2026; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân xã Bắc Thanh Miện khoá I, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu của Hội đồng nhân dân xã, các vị đại biểu Hội đồng nhân dân xã, Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

- Nghị quyết được Hội đồng nhân dân xã Bắc Thanh Miện khóa I, kỳ họp thứ 2 nhất trí thông qua ngày 04 tháng 8 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân xã thông qua. /.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND thành phố;
- Ủy ban nhân dân thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Thường trực HĐND, UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Công thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.



Nguyễn Anh Tuấn

QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ BẮC THANH MIỆN
KHÓA I, NHIỆM KỲ 2021-2026

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 08 /NQ-HĐND
ngày 04 tháng 8 năm 2025 của HĐND xã Bắc Thanh Miện)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định hoạt động và mối quan hệ công tác của Hội đồng nhân dân (sau đây viết tắt là HĐND) xã Bắc Thanh Miện Khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 2. Đối tượng điều chỉnh

Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các đại biểu HĐND xã Bắc Thanh Miện Khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 3. Cơ cấu, tổ chức của HĐND xã Bắc Thanh Miện Khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026 quy định tại Điều 5 và Điều 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, ngày 16/6/2025.

Điều 4. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của HĐND xã theo Điều 4 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, ngày 16/6/2025.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND xã được quy định tại Điều 21 Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, ngày 16/6/2025.

Điều 6. Kỳ họp của HĐND xã được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, ngày 16/6/2025.

Điều 7. Hoạt động giám sát của HĐND được thực hiện theo khoản 8 Điều 21 của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, ngày 16/6/2025 và các Điều 57, 58, 59, 60, 61, 62 và 65 theo Văn bản hợp nhất số 33/VBHN-VPQH ngày 02/8/2023 của Văn phòng Quốc hội về Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân. Hoạt động giám sát của Thường trực HĐND được thực hiện theo các Điều 66, 67, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 75; hoạt động giám sát của các Ban HĐND thực hiện theo các Điều 76, 77, 78, 79, 80, 81, 82 theo Văn bản hợp nhất số 33/VBHN-VPQH ngày 02/8/2023 của Văn phòng Quốc hội về Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

Điều 8. Về chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm cho hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Chương II **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Mục 1

ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

Điều 9. Tiêu chuẩn đại biểu HĐND đảm bảo theo khoản 3 Điều 5 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, ngày 16/6/2025.

Đại biểu Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2021 - 2026 theo Hướng dẫn số 1309/HD-UBTVQH15 ngày 11/6/2025 và Công văn số 1323/UBTVQH15-CTĐB ngày 14/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 15.

Điều 10. Nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu HĐND xã thực hiện theo quy định tại Điều 33 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, ngày 16/6/2025.

Điều 11. Trước và sau các kỳ họp HĐND, đại biểu HĐND phải tiếp xúc cử tri. Cuộc tiếp xúc cử tri cuối năm, ngoài việc báo cáo kết quả kỳ họp, đại biểu HĐND báo cáo với cử tri về hoạt động trong năm, nhiệm vụ năm tới của mình và của HĐND. Sau các cuộc tiếp xúc cử tri phải báo cáo kết quả về Thường trực HĐND và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã. Hoạt động tiếp xúc cử tri được thực hiện theo quy định.

Điều 12. Đại biểu HĐND thực hiện giám sát theo Điều 83, 84, 85, 86, 86 theo Văn bản hợp nhất số 33/VBHN-VPQH ngày 02/8/2023 của Văn phòng Quốc hội về Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

Điều 13. Việc tạm đình chỉ, cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu, bãi nhiệm và mất quyền đại biểu HĐND theo quy định tại Điều 38 Tổ chức Luật Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, ngày 16/6/2025.

Mục 2

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

Điều 14. Thường trực HĐND xã gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên là Trưởng các Ban HĐND xã.

Thường trực Hội đồng nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 31 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, ngày 16/6/2025 và các quy định khác của pháp luật. Xây dựng Quy chế hoạt động, Chương trình hoạt động toàn khóa và hàng năm, Chương trình các kỳ họp thường lệ, Chương trình giám sát của Thường trực HĐND xã.

Các thành viên Thường trực HĐND chịu trách nhiệm tập thể về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực HĐND trước HĐND, chịu trách nhiệm cá nhân trước Thường trực HĐND về nhiệm vụ, quyền hạn được Thường trực HĐND

phân công; tham gia các phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân, thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân.

Thường trực HĐND chủ tọa các kỳ họp HĐND và bảo đảm các hoạt động của HĐND giữa hai kỳ họp; chịu trách nhiệm và báo cáo kết quả hoạt động trước HĐND xã; HĐND, UBND thành phố theo quy định của pháp luật và Ban Thường vụ Đảng ủy.

Điều 15. Chủ tịch HĐND hoạt động kiêm nhiệm, thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Hiến pháp, Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, ngày 16/6/2025 và các quy định pháp luật liên quan.

1. Lãnh đạo hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã; chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng ủy về toàn bộ hoạt động của Hội đồng nhân dân xã. Khi cần thiết, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy về tình hình hoạt động của Hội đồng nhân dân xã; chủ động đề xuất, báo cáo xin ý kiến tập thể Thường trực hoặc Ban Thường vụ Đảng ủy những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của Hội đồng nhân dân xã, những vấn đề quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và những vấn đề quan trọng khác của xã trước khi trình Hội đồng nhân dân xã quyết định.

2. Chỉ đạo việc thể chế hóa chủ trương của Trung ương, thành phố, Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy; chỉ đạo xây dựng và thực hiện chương trình hoạt động của Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ và hằng năm.

3. Chỉ đạo hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

4. Phụ trách lĩnh vực kinh tế, ngân sách, quốc phòng, an ninh, công tác tổ chức cán bộ của Hội đồng nhân dân theo quy định.

5. Chỉ đạo xây dựng chương trình hoạt động, chương trình giám sát hằng năm, công tác chuẩn bị kỳ họp; những quyết định quan trọng của Hội đồng nhân dân xã về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng - an ninh và những vấn đề quan trọng khác của xã.

6. Chủ tọa các phiên họp của Hội đồng nhân dân xã, Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các cuộc họp của Thường trực Hội đồng nhân dân xã với Ủy ban nhân dân xã, lãnh đạo các Ban Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã.

7. Phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã giúp Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định. Trường hợp vắng mặt hoặc do yêu cầu của nhiệm vụ, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã ủy quyền Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã thay mặt Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã lãnh đạo hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân xã, đồng thời xử lý công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã.

8. Thay mặt Thường trực Hội đồng nhân dân xã giữ mối liên hệ với Thường trực Thành ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành

phố, các sở, ban ngành, các cơ quan thành phố, Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân các xã trong thành phố của Hội đồng nhân dân xã.

9. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại quy chế làm việc của Đảng ủy, quy định về phân cấp quản lý cán bộ và các quy định khác của Đảng ủy.

10. Ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật. Thay mặt Thường trực Hội đồng nhân dân xã ký các văn bản quan trọng của Thường trực Hội đồng nhân dân xã gửi các cơ quan cấp trên và Đảng ủy; các tờ trình, nghị quyết, quyết định, kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

Điều 16. Phó Chủ tịch HĐND hoạt động chuyên trách giúp Chủ tịch HĐND thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công của Chủ tịch HĐND xã.

1. Là người phát ngôn của Thường trực HĐND xã theo uỷ quyền của Chủ tịch HĐND xã.

2. Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã phân công, chịu trách nhiệm cá nhân trước Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã. Thay mặt Thường trực Hội đồng nhân dân xã chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban của Hội đồng nhân dân xã; đôn đốc, kiểm tra các hoạt động giám sát, thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân xã theo quy định của pháp luật.

3. Giúp Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã chỉ đạo xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Hội đồng nhân dân xã, Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã; công tác chuẩn bị tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân xã, phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân xã và các công việc khác có liên quan do Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã phân công hoặc uỷ quyền. Giữ mối liên hệ với các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong xã, điều hành hoạt động của các cơ quan chuyên trách Hội đồng nhân dân xã.

4. Phụ trách các lĩnh vực văn hóa xã hội và Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã (bộ phận giúp việc Thường trực HĐND xã); xử lý các văn bản đến được Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã giao chủ trì chỉ đạo giải quyết.

5. Chỉ đạo, theo dõi tình hình, kết quả hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân xã, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã; chuẩn bị các nội dung báo cáo công tác định kỳ, đột xuất của Thường trực Hội đồng nhân dân xã. Trực tiếp chỉ đạo: Công tác thông tin tuyên truyền; công tác bồi dưỡng, tập huấn, cung cấp thông tin, nâng cao năng lực đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp của xã.

6. Chỉ đạo công tác chuẩn bị để Hội đồng nhân dân xã, Thường trực Hội đồng nhân dân xã giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật, việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã, các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Thường trực Hội đồng nhân dân xã giao.

7. Ký và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Thường trực Hội đồng nhân dân xã đối với các văn bản thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách và các văn bản được Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã phân công hoặc uỷ quyền.

Điều 17. Các thành viên là trưởng các Ban HĐND hoạt động kiêm nhiệm.

1. Chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân xã; chịu trách nhiệm cá nhân trước Thường trực Hội đồng nhân dân xã và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được Thường trực Hội đồng nhân dân xã phân công.

2. Tham gia các phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân xã; chuẩn bị các nội dung, đề án, chương trình phiên họp; thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

3. Chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Ban, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, ngày 16/6/2025 và Điều 66, 67, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 75 theo Văn bản hợp nhất số 33/VBHN-VPQH ngày 02/8/2023 của Văn phòng Quốc hội về Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

Điều 18. Thường trực Hội đồng nhân dân xã mỗi tháng họp một phiên để kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ công tác tháng trước, triển khai nhiệm vụ công tác tháng sau và thảo luận, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật. Trường hợp cần thiết, Thường trực Hội đồng nhân dân xã có thể họp đột xuất theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã.

Phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân xã phải có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân xã tham dự. Thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân xã có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp, nếu vì lý do đặc biệt không thể tham gia thì phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định.

Thành phần dự phiên họp căn cứ vào nội dung nhiệm vụ hàng tháng hoặc nhiệm vụ đột xuất, Thường trực Hội đồng nhân dân xã quyết định triệu tập.

Chủ tịch HĐND quyết định thời gian, chương trình, chỉ đạo việc chuẩn bị và chủ tọa phiên họp Thường trực HĐND; nếu Chủ tịch HĐND vắng mặt thì Phó Chủ tịch HĐND được Chủ tịch HĐND ủy quyền chủ tọa phiên họp.

Mục 3

CÁC BAN HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ

Điều 19. Ban của HĐND xã là cơ quan của HĐND xã, có nhiệm vụ thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trước khi trình HĐND xã; giám sát, kiến nghị về những vấn đề thuộc lĩnh vực Ban phụ trách; chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước HĐND xã. Số lượng Ban và cơ cấu của Ban của HĐND xã gồm Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa - Xã hội; mỗi Ban có Trưởng ban (hoạt động kiêm nhiệm), Phó Ban (hoạt động chuyên trách) và các ủy viên.

1. Ban Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã: Chịu trách nhiệm trong lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch, tài chính, ngân sách, đất đai, khoa học, công nghệ, tài nguyên, môi trường, công nghiệp, thương mại, dịch vụ, xây dựng, giao thông.

2. Ban Văn hóa - Xã hội của HĐND xã: Chịu trách nhiệm trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, thông tin, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, thể dục, thể thao, quốc phòng, an ninh và chính sách tôn giáo ở địa phương.

3. Các Ban HĐND thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và mối quan hệ công tác theo quy định. Các Ban có Quy chế hoạt động riêng và hoạt động theo chương trình, kế hoạch định kỳ hàng quý, 6 tháng, 01 năm và lịch hoạt động giám sát theo kế hoạch.

Điều 20. Trước các kỳ họp thường lệ của HĐND xã, các Ban họp để thẩm định các báo cáo, tờ trình, đề án, nghị quyết của Ủy ban nhân dân trình kỳ họp và báo cáo kết quả thẩm tra với HĐND xã tại kỳ họp.

Mục 4

MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Điều 21. Đối với Ban Thường vụ Đảng ủy.

1. HĐND xã chịu sự lãnh đạo tuyệt đối và toàn diện của Ban Thường vụ Đảng ủy.

2. Có trách nhiệm báo cáo kết quả hoạt động với Ban Thường vụ Đảng ủy; trình Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét nội dung, chương trình kỳ họp. Bầu các chức danh của HĐND, UBND xã theo quy định của Đảng và quy định của pháp luật. Định kỳ hàng năm, các thành viên của Thường trực HĐND có trách nhiệm kiểm điểm trước tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy.

Điều 22. Đối với UBND xã và các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã

1. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã trong việc chuẩn bị dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp HĐND xã, dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình HĐND, giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện Nghị quyết của HĐND về nhiệm vụ kinh tế - xã hội, ngân sách địa phương, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐND xã trong thời gian giữa hai kỳ họp.

- Đại diện Thường trực HĐND xã được mời dự các cuộc họp hàng tháng và các cuộc họp khác của UBND xã bàn việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, ngân sách địa phương và các nhiệm vụ khác, các cuộc họp tổng kết công tác của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã.

- Đại diện các Ban của HĐND xã được mời dự các cuộc họp của UBND, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã về những vấn đề có liên quan.

- Đại diện UBND xã được mời dự các cuộc họp hàng tháng và các cuộc họp khác của Thường trực HĐND khi xét thấy cần thiết; thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã được mời dự các cuộc họp của Thường trực HĐND về những vấn đề có liên quan.

- Đại diện Ủy ban nhân dân, công chức chuyên môn thuộc UBND xã được mời dự các cuộc họp của các Ban HĐND xã khi bàn về những vấn đề có liên quan.

2. Thường trực HĐND xã phối hợp với Ủy ban nhân dân và các cơ quan thuộc UBND xã tổ chức tiếp công dân định kỳ hàng tháng.

3. Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm cung cấp cho Thường trực HĐND, các Ban của HĐND xã và các cơ quan, đơn vị liên quan văn bản quy phạm pháp luật do mình ban hành.

- Ủy ban nhân dân xã, công chức chuyên môn thuộc UBND xã có trách nhiệm báo cáo và cung cấp các tài liệu liên quan khi có yêu cầu của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND xã.

- Các báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh hàng tháng, hàng quý, 6 tháng và hàng năm phải được gửi đến các đại biểu HĐND xã.

Điều 23. Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên

1. Quan hệ giữa HĐND với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận là quan hệ phối hợp, tạo điều kiện để cùng thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật. Thường trực HĐND phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc ban hành quy chế phối hợp công tác.

- Đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã được mời dự kỳ họp thường lệ của HĐND để thông báo về hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tham gia xây dựng chính quyền, về những ý kiến, kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã đối với HĐND, UBND và đại biểu HĐND xã.

- Đại diện Thường trực HĐND được mời dự cuộc họp của Ban Thường trực và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

2. Thường trực HĐND xã chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND xã. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chủ trì hội nghị tiếp xúc cử tri, phối hợp với Thường trực HĐND xã tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri.

3. Thường trực HĐND phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc theo dõi hoạt động của đại biểu và giúp đại biểu HĐND làm nhiệm vụ đại biểu.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức thành viên thường xuyên giám sát tiêu chuẩn đại biểu và việc thực hiện nhiệm vụ của đại biểu HĐND.

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã đề nghị HĐND bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND xã bầu, đề nghị bãi nhiệm đại biểu HĐND không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân theo quy định của pháp luật.

4. Thường trực HĐND, Ban của HĐND mời đại diện Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tham gia các hoạt động giám sát, kiểm tra của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND khi xét thấy cần thiết; phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trong việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân về dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và những vấn đề quan trọng ở địa phương.

Mục 5

THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

Điều 24.

1. Đối tượng khen thưởng:

a) Các đại biểu HĐND xã, công chức, nhân viên Văn phòng HĐND và UBND xã, cán bộ, công chức các cơ quan, ban, ngành xã có nhiều thành tích đóng góp trong hoạt động HĐND (gọi là cá nhân);

b) Các Ban HĐND xã, Thường trực HĐND xã, Văn phòng HĐND và UBND xã, các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, các cơ quan liên quan có nhiều thành tích đóng góp trong hoạt động HĐND (gọi là tập thể).

2. Tiêu chuẩn khen thưởng: Các cá nhân, tập thể đạt các tiêu chuẩn theo hướng dẫn công tác thi đua và xét đề nghị khen thưởng hằng năm của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã được xét khen thưởng.

3. Thẩm quyền đề nghị khen thưởng, quyết định khen thưởng: Hàng năm và cuối nhiệm kỳ, Thường trực HĐND xã xét đề nghị UBND xã, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã tặng giấy khen cho tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc.

Điều 25. Số lượng, hồ sơ thủ tục xét đề nghị khen thưởng theo hướng dẫn công tác thi đua và xét đề nghị khen thưởng hằng năm của cấp có thẩm quyền.

Điều 26. Kinh phí khen thưởng hoạt động HĐND được trích từ nguồn kinh phí khen thưởng chung của xã.

Điều 27. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã hướng dẫn các tiêu chí thi đua, số lượng, cách chấm điểm thi đua, quy trình xét đề nghị, quy định hồ sơ thủ tục, thời gian đề nghị khen thưởng cho các đối tượng nêu tại Quy chế này và tham mưu giúp Thường trực HĐND xã lập các thủ tục khen thưởng theo quy định.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 28. Tổ chức thực hiện

1. Thường trực HĐND, các Ban HĐND, đại biểu HĐND xã Bắc Thanh Miện Khóa I, nhiệm kỳ 2021-2026 chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Ủy ban nhân dân xã, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các cơ quan, ban ngành, các đoàn thể chính trị- xã hội, các tổ chức xã hội, các đơn vị có liên quan đóng trên địa bàn xã, các thôn có trách nhiệm thực hiện những điều khoản liên quan đã được cụ thể hóa trong Quy chế này.

Điều 29. Khi Luật tổ chức chính quyền địa phương sửa đổi hoặc Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ban hành văn bản mới hướng dẫn hoạt động của HĐND các cấp và trong quá trình thực hiện, nếu có những điều cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp thì Quy chế này sẽ được HĐND xã điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung./.